

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2025

**DỰ THẢO QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ VISICONS
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty CP Xây dựng và Đầu tư Visicons,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo các nội dung dưới đây:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền bầu cử và đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền bầu cử tại Danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu số V270/2025-VC6/VSDC-ĐK ngày 20/3/2025 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS)

1/ Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT: (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 20 Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty của Công ty)

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác nhưng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa 05 Công ty khác.

2.2/ Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập HDQT: (Theo Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 2 Điều 20 Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty)

- a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liên trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liên trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

2.3/Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS: (Theo Điều 169 Luật Doanh 2020 và Điều 30 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

e) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn tại Công ty;

f) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

g) Không là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liên trước đó.

Điều 3. Số thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030 được bầu, Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS Nhiệm kỳ 2025 - 2030:

3.1/ Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu:

Theo các quy định có liên quan của pháp luật và Điều lệ Tổ chức & Hoạt động của Công ty, số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons được đề xuất đề Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu là:

+ Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030: 05 thành viên.

+ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030: 03 thành viên

3.2/ Ứng cử, đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 25 Điều lệ Công ty):

a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên hoặc toàn bộ số ứng cử viên nếu cơ cấu Hội đồng quản trị có nhiều hơn chín (09) thành viên.

b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3.3/ Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 36 Điều lệ Công ty và Điều 31 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên của tổng số cổ phần phổ thông Công ty được đề cử chín (09) ứng cử viên.

b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Phiếu bầu cử và ghi Phiếu bầu cử:

4.1/ Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên Phiếu bầu cử

4.2/ Phiếu bầu cử và ghi Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử được in thống nhất theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu cử HĐQT, BKS theo mã số tham dự;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Bầu cử đổi Phiếu bầu cử khác;
- Cổ đông tiến hành bầu các thành viên HĐQT, BKS tối đa cho số lượng thành viên HĐQT, BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Điều 5: Phương thức bầu cử:

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông - Người thực hiện quyền bầu cử tại Đại hội được gọi là “Đại biểu” có Tổng số phiếu biểu quyết bầu cử (phiếu bầu) tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên HĐQT, BKS được bầu mà Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Người thực hiện quyền bầu cử được chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT, BKS:
 - + Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu (Bầu dồn đều phiếu): Chỉ cần tích dấu (X) hoặc (V) vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu (ngoài ra cổ đông có thể gạch gang tên ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều từ Tổng số phiếu bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được bầu.
 - + Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn (Số phiếu bầu cho từng ứng viên): Ghi trực tiếp số phiếu bầu vào ô trống tương ứng cho từng ứng viên mà mình lựa chọn. Số phiếu bầu cho từng ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của Người thực hiện quyền bầu cử đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số phiếu bầu mà Người thực hiện quyền bầu cử bầu cho số ứng viên mình lựa chọn không được vượt quá Tổng số phiếu bầu (Phiếu biểu quyết bầu cử) của Người đó.

Ghi chú:

- Đại biểu chỉ lựa chọn một trong hai phương pháp để thực hiện quyền bầu HĐQT, BKS. Nếu Đại biểu thực hiện đồng thời cả hai phương pháp trên thì Phiếu bầu cử của Đại biểu là không hợp lệ.
- Đại biểu thực hiện quyền bầu cử theo ủy quyền/đại diện hợp lệ có đầy đủ quyền bầu cử.

Điều 6: Các trường hợp Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên mà Người thực hiện quyền bầu cử đã chọn vượt quá tổng số phiếu bầu mà Người đó được quyền bầu.
- Phiếu không có chữ ký của Người thực hiện quyền bầu cử “Đại biểu”.
- Phiếu đã bầu quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua.
- Cổ đông sử dụng đồng thời cả hai phương pháp bầu (cả phương pháp đánh dấu và phương pháp ghi số trong Phiếu bầu cử
- Phiếu không có thông tin của Cổ đông/Người đại diện cổ đông.

Điều 7: Ban Bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**7.1/ Ban bầu cử:**

- Ban bầu cử do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban bầu cử có trách nhiệm:
 - + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
 - + Phát Phiếu bầu cử;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

7.2/ Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát Phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS: Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có tổng số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và số lượng thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm:
 - + Tổng số Người (Cổ đông/Đại diện cổ đông), sở hữu và đại diện cho Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã tham gia bỏ phiếu;
 - + Tổng số phiếu biểu quyết bầu (phiếu bầu) 05 thành viên HĐQT, 03 thành viên BKS (theo phương thức bầu dồn phiếu) đã tham gia bỏ phiếu;
 - + Tổng số phiếu bầu hợp lệ đã tham gia bỏ phiếu;
 - + Tổng số phiếu bầu không hợp lệ đã tham gia bỏ phiếu;
 - + Tổng số phiếu bầu hợp lệ mà từng ứng viên thành viên HĐQT, BKS đã nhận được.
- Toàn văn biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Đoàn chủ tịch cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Quy chế này gồm 10 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

PHỤ LỤC 1

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua **số lượng thành viên HĐQT được bầu tại Đại hội là 5 người**.

Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT (phiếu bầu) của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 5) = 5.000 \text{ phiếu biểu quyết bầu HĐQT (phiếu bầu)}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên HĐQT theo một trong hai phương pháp sau:

1. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: Cổ đông

Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (X)/(V) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên HĐQT mà mình bầu, tối đa là 5 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (X)/(V) là kết quả chia đều của Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A (5.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.

2. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình bầu: Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số phiếu bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn bầu, tối đa là 5 ứng viên. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên HĐQT có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số phiếu bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên HĐQT không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình (5.000).

Phiếu bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu cử không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu treo của Công ty trên Phiếu bầu cử.
- Tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng cử viên được bầu của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 5.000 phiếu bầu.
- Số ứng viên HĐQT cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 5 người.
- Phiếu bầu cử tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua.
- Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu trong Phiếu bầu cử.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

PHỤ LỤC 2

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua **số lượng thành viên BKS được bầu tại Đại hội là 3 người.**

Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên BKS (phiếu bầu) của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 3) = 3.000 \text{ phiếu biểu quyết bầu BKS (phiếu bầu)}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên BKS theo một trong hai phương pháp sau:

3. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: Cổ đông

Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (X)/(V) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên BKS mà mình bầu, tối đa là 3 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (X)/(V) là kết quả chia đều của Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A (3.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.

4. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình bầu: Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số phiếu bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên BKS mà mình lựa chọn bầu, tối đa là 3 ứng viên. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên BKS có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số phiếu bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên BKS không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình (3.000).

Phiếu bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- f. Phiếu bầu cử không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu treo của Công ty trên Phiếu bầu cử.
- g. Tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng cử viên được bầu của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 3.000 phiếu bầu.
- h. Số ứng viên BKS Cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 3 người.
- i. Phiếu bầu cử tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử BKS đã được ĐHCD thông qua.
- j. Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- f. Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu trong Phiếu bầu cử.
- g. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

